

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**VŨ THỊ LEN**

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY NGHỀ  
TẠI TRUNG TÂM GIỚI THIỆU VIỆC LÀM  
VÀ DẠY NGHỀ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**Mã số: 60.14.01.14**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: GS - TSKH NGUYỄN VĂN HỘ**

**THÁI NGUYÊN, NĂM 2013**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các kết quả nghiên cứu là trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

**Tác giả luận văn**

**Vũ Thị Len**

## LỜI CẢM ƠN

Bằng tấm lòng thành kính, tôi xin trân trọng cảm ơn tới các thầy cô giáo khoa Tâm lý giáo dục trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã quan tâm và tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và rèn luyện tại nhà trường.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm Giới thiệu việc làm và Dạy nghề Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh, các bạn bè đồng nghiệp đã giúp đỡ trong suốt quá trình học tập nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học và viết luận văn.

Đặc biệt tôi xin bày tỏ lòng biết ơn vô hạn tới Giáo sư - Tiến sĩ khoa học Nguyễn Văn Hộ, người đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu khoa học và hoàn thành luận văn.

Do điều kiện về thời gian và năng lực bản thân còn nhiều hạn chế nên luận văn chắc chắn sẽ còn nhiều khiếm khuyết. Tôi rất mong nhận được sự góp ý chân tình của các thầy cô giáo và các bạn bè, đồng chí, đồng nghiệp.

**Xin trân trọng cảm ơn.**

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2013*

**TÁC GIẢ**

**Vũ Thị Len**

## MỤC LỤC

|   |          |
|---|----------|
| Lời cam đoan .....  | i        |
| Lời cảm ơn.....   | ii       |
| Mục lục .....   | iii      |
| Những cụm từ viết tắt.....  | iv       |
| Danh mục các bảng.....  | v        |
| <b>MỞ ĐẦU</b> .....   | <b>1</b> |
| 1. Lý do lựa chọn đề tài .....                                      | 1        |
| 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....                                   | 2        |
| 3. Mục đích của việc nghiên cứu.....                                | 4        |
| 4. Đối tượng và khách thể nghiên cứu.....                           | 4        |
| 5. Nhiệm vụ nghiên cứu .....  | 5        |
| 6. Giả thuyết khoa học .....  | 5        |
| 7. Phương pháp nghiên cứu .....                                     | 5        |
| 8. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu.....                              | 6        |
| 9. Những đóng góp mới của đề tài .....                              | 6        |
| 10. Cấu trúc luận văn .....   | 6        |
| <b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ DẠY NGHỀ</b> ..... | <b>7</b> |
| 1.1. Một số khái niệm cơ bản .....                                  | 7        |
| 1.1.1. Quản lý.....   | 7        |
| 1.1.2. Đào tạo nghề.....  | 8        |
| 1.1.3. Dạy nghề.....  | 10       |
| 1.1.4. Quản lý hoạt động dạy nghề.....                              | 11       |
| 1.2. Các yếu tố tác động đến hoạt động dạy nghề .....               | 13       |
| 1.2.1. Cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.....           | 13       |
| 1.2.2. Tiến bộ của khoa học - công nghệ.....                        | 13       |
| 1.2.3. Xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.....                 | 14       |

|  |    |
|--|----|
| 1.3. Nội dung quản lý hoạt động dạy nghề.....  | 14 |
| 1.3.1. Hệ thống thông tin dạy nghề .....   | 14 |
| 1.3.2. Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề .....  | 15 |
| 1.3.3. Quản lý chất lượng dạy nghề.....  | 23 |
| 1.4. Những đặc điểm của quá trình dạy nghề .....   | 17 |
| 1.4.1. Nhận thức chung.....  | 17 |
| 1.4.2. Vai trò của người giáo viên trong hoạt động dạy nghề .....  | 20 |
| 1.4.3. Những nét đặc thù của giáo viên dạy nghề.....   | 20 |
| 1.4.4. Nhiệm vụ của người giáo viên dạy nghề.....  | 21 |
| 1.4.5. Đặc điểm hoạt động học tập của học sinh học nghề .....  | 21 |
| Kết luận chương 1.....   | 28 |
| <b>Chương 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY NGHỀ</b>   |    |
| <b>TẠI TRUNG TÂM GIỚI THIỆU VIỆC LÀM VÀ DẠY</b>  |    |
| <b>NGHỀ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NINH.....</b>  |    |
| 2.1. Một vài nét về tình hình kinh tế - xã hội, cơ cấu nhân lực, đào tạo<br>nguồn nhân lực của tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2012 ..... | 29 |
| 2.1.1. Tình hình kinh tế, xã hội và tự nhiên tỉnh Quảng Ninh.....  | 29 |
| 2.1.2. Thực trạng nhân lực và đào tạo nhân lực của tỉnh Quảng Ninh .....   | 32 |
| 2.2. Thực trạng quản lý đào tạo nghề .....   | 36 |
| 2.2.1. Tình hình đào tạo nghề trên toàn quốc .....   | 36 |
| 2.2.2. Tình hình đào tạo nghề tại Quảng Ninh .....   | 40 |
| 2.3. Thực trạng hoạt động quản lý dạy nghề tại Trung tâm GTVL & DN<br>LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh .....   | 43 |
| 2.3.1. Giới thiệu về Trung tâm GTVL & DN LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh .....  | 43 |
| 2.3.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy nghề tại Trung tâm GTVL và DN<br>LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh .....  | 47 |
| 2.4. Quản lý hoạt động dạy học của Trung tâm GTVL & DN LĐLĐ tỉnh<br>Quảng Ninh .....   | 51 |
| 2.4.1. Công tác xây dựng đội ngũ giáo viên dạy nghề của Trung tâm.....   | 51 |
| 2.4.2. Hoạt động học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên .....  | 52 |

|   |           |
|---|-----------|
| 2.4.3. Hoạt động quản lý phương pháp và hình thức tổ chức giảng dạy của giáo viên .....   | 55        |
| 2.4.4. Hoạt động quản lý quá trình học tập của học sinh trong quá trình học nghề.....   | 56        |
| 2.4.5. Hoạt động quản lý công tác tuyển sinh phục vụ đào tạo nghề.....  | 60        |
| 2.4.6. Hoạt động quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ đào tạo nghề.....  | 62        |
| 2.4.7. Hoạt động quản lý trong kiểm tra đánh giá quá trình dạy nghề .....   | 57        |
| Kết luận chương 2.....  | 63        |
| <b>Chương 3. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DẠY NGHỀ TẠI TRUNG TÂM GIỚI THIỆU VIỆC LÀM VÀ DẠY NGHỀ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NINH.....</b>                     | <b>64</b> |
| 3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp .....   | 64        |
| 3.2. Các biện pháp .....  | 65        |
| 3.2.1. Biện pháp 1: Đổi mới công tác tuyển sinh .....   | 65        |
| 3.2.2. Biện pháp 2: Hoàn thiện nội dung, chương trình dạy nghề phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ và nhu cầu của nơi sử dụng nhân lực ..... | 67        |
| 3.2.3. Biện pháp 3: Bồi dưỡng và nâng cao năng lực sư phạm và kỹ năng thực hành cho đội ngũ giáo viên.....  | 69        |
| 3.2.4. Biện pháp 4: Tăng cường mối quan hệ giữa Trung tâm và các doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....  | 71        |
| 3.2.5. Biện pháp 5: Phát triển hệ thống thông tin đào tạo nghề và NCXH .....  | 73        |
| 3.3. Khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp.....  | 75        |
| <b>Kết luận chương 3.....</b>   | <b>77</b> |
| <b>KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ .....</b>  | <b>78</b> |
| 1. Kết luận.....  | 78        |
| 2. Khuyến nghị.....   | 79        |
| <b>PHỤ LỤC .....</b>  | <b>1</b>  |
| <b>PHỤ LỤC ẢNH.....</b>   | <b>15</b> |

**NHỮNG CỤM TỪ VIẾT TẮT**

|             |   |                                 |
|-------------|---|---------------------------------|
| ĐTN         | : | Đào tạo nghề                    |
| TTLĐ        | : | Thị trường lao động             |
| LĐ -TB & XH | : | Lao động thương binh và xã hội  |
| NCXH        | : | Nhu cầu xã hội                  |
| CSDN        | : | Cơ sở dạy nghề                  |
| CSSDNL      | : | Cơ sở sử dụng nhân lực          |
| CNH-HĐH     | : | Công nghiệp hoá - hiện đại hoá. |
| GTVL & DN   | : | Giới thiệu việc làm và Dạy nghề |
| TCCN        | : | Trung cấp chuyên nghiệp         |
| TCN         | : | Trung cấp nghề                  |
| HSSV        | : | Học sinh sinh viên              |

## DANH MỤC CÁC BẢNG

|            |   |    |
|------------|---|----|
| Bảng 2.1:  | Cơ cấu nhân lực theo khu vực kinh tế (2000 - 2010) của tỉnh Quảng Ninh .....                    | 32 |
| Bảng 2.2:  | Các cơ sở đào tạo CĐ, ĐH do Trung ương quản lý đặt tại Quảng Ninh .....                         | 40 |
| Bảng 2.3:  | Các cơ sở đào tạo CĐ, ĐH do Quảng Ninh quản lý .....  | 40 |
| Bảng 2.4:  | Các cơ sở đào tạo Trung cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh .....                                  | 40 |
| Bảng 2.6:  | Về trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý thuộc Trung tâm GTVL và DN LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh ..... | 46 |
| Bảng 2.7:  | Về trình độ chuyên môn của giáo viên thuộc Trung tâm GTVL và DN LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh .....      | 47 |
| Bảng 2.8:  | Về đánh giá hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên dạy nghề của Trung tâm.....                   | 53 |
| Bảng 2.9:  | Về sử dụng các phương pháp dạy học của giáo viên trong quá trình dạy nghề tại Trung tâm.....    | 54 |
| Bảng 2.10: | Về sử dụng các hình thức dạy học của giáo viên trong quá trình dạy nghề tại Trung tâm.....      | 54 |
| Bảng 2.11: | Xếp loại đạo đức học sinh học nghề 2010-2012.....   | 57 |
| Bảng 2.12: | Quy mô đào tạo (2010 - 2012) .....  | 60 |
| Bảng 2.13: | Kết quả tuyển sinh của Trung tâm giai đoạn 2010-2012 .....                                      | 61 |
| Bảng 2.14: | Chất lượng đào tạo .....  | 58 |
| Bảng 2.15: | Đánh giá về chất lượng nhân lực trình độ sơ cấp nghề qua đào tạo tại Trung tâm .....            | 58 |
| Bảng 2.16: | Kết quả khảo nghiệm tính khả thi các biện pháp .....  | 76 |



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do lựa chọn đề tài

Trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đảng và Nhà nước rất quan tâm tới đầu tư cho công tác đào tạo nhân lực ở các trường Đại học, Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề. Các Trung tâm dạy nghề cũng được quan tâm xây dựng và nâng cấp nhằm cung ứng cho Xã hội nguồn nhân lực đạt chất lượng tốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu xã hội.

Từ một nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu đi lên Chủ nghĩa xã hội, đến nay đất nước ta đã có nhiều thay đổi về cơ cấu nền kinh tế. Sự thay đổi này đòi hỏi cần phải có lực lượng lao động phù hợp về ngành nghề, về trình độ. Trong những năm qua nhiều diện tích đất nông nghiệp đã được chuyển đổi thành các khu công nghiệp, khu chế xuất từ đó xuất hiện nhu cầu đào tạo cho những người nông dân không còn đất canh tác, có chính sách bảo đảm thực hiện công bằng xã hội về cơ hội học nghề đối với mọi lao động, khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia đào tạo nghề.

Học nghề là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi người lao động nhằm tạo việc làm, chuyển nghề, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Chuyển mạnh đào tạo nghề cho người lao động từ đào tạo theo năng lực sẵn có của cơ sở đào tạo sang đào tạo theo nhu cầu học nghề của người lao động và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương.

Đổi mới và phát triển đào tạo nghề cho người lao động theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của mình.

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của việc dạy nghề, Trung tâm Giới thiệu việc làm và Dạy nghề Liên đoàn Lao động Quảng Ninh đang đẩy mạnh toàn diện hoạt động của Trung tâm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu ngày một đa dạng của xã hội. Một trong những yếu tố quan trọng tạo nên lực đẩy cho quá trình phát triển của Trung tâm đó là làm tốt hoạt động quản lý dạy nghề.

Xuất phát từ yêu cầu cấp thiết trên, tôi chọn đề tài nghiên cứu:

### ***Quản lý hoạt động dạy nghề***

***tại Trung tâm Giới thiệu việc làm và Dạy nghề***

***Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh***

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

### ***2.1. Ở trong nước***

Phát triển nguồn nhân lực nói chung, nhân lực qua đào tạo nghề nói riêng là đề tài được các chuyên gia, các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Trong đó đáng lưu ý những công trình sau:

Cuốn “Thông tin thị trường lao động qua đào tạo nghề” do Mạc Văn Tiến làm chủ biên [11] đã phân tích bản chất, đặc điểm của thị trường lao động (TTLĐ), đánh giá thực trạng sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề, năng lực đào tạo tại các trường trọng điểm thuộc các dự án giáo dục kỹ thuật và dạy nghề.

Đỗ Minh Cương và Mạc Văn Tiến - đồng chủ biên [2] trong “Phát triển lao động kỹ thuật ở Việt Nam - lý luận và thực tiễn” - đã xây dựng cơ sở lý luận, phân tích thực trạng về phát triển lao động kỹ thuật, đưa ra một số giải pháp phát triển lao động kỹ thuật ở Việt Nam đến năm 2010.

Cuốn sách “TTLĐ việc làm của lao động qua đào tạo nghề” do Bùi Tôn Hiến [5] làm chủ biên đã cung cấp thông tin cơ bản về nguồn nhân lực, vai trò của nguồn nhân lực trong quá trình phát triển kinh tế, thực trạng TTLĐ, việc làm và lao động kỹ thuật ở Việt Nam, trong đó có việc làm và tình hình sử dụng lao động qua đào tạo nghề ở các địa phương.